

**PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HẢI HẬU
TRƯỜNG MẦM NON TT YÊN ĐỊNH**

**KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021**

Yên Định, tháng 9 năm 2020

Số: 36 KH-TrMNTTYĐ

Yên Định, ngày 25 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021

A. CĂN CỨ

I. VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Công văn số 387/UBND –VP7 ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh Nam Định về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2020-2021.

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của các cấp về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2020-2021;

Kế hoạch số 1380/SGDĐT-GDMN về hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2020-2021

Kế hoạch số: 479/PGDĐT-GDMN ngày 21/9/2020 về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 cấp học mầm non huyện Hải Hậu;

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TT Yên Định lần thứ X nhiệm kỳ 2020-2025;

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019-2020

1. Quy mô phát triển GDMN và phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi

- Nhà trường có 18 nhóm lớp, huy động 572 trẻ. Trong đó: Mẫu giáo là: 400 (diện phổ cập 347/347 cháu đạt 100% DSĐT); Nhà trẻ là: 172 (diện phổ cập 142/258 cháu đạt 55% DSĐT).

- Huy động 121/121 trẻ 5 tuổi đạt 100% trẻ diện phổ cập đến trường. 100% số trẻ được học 2 buổi/ngày và hoàn thành CTGDMN.

2. Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ

2.1. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo an toàn cho trẻ.

- 572/572 trẻ đến trường được nuôi ăn bán trú và được đảm bảo an toàn về mọi mặt, trong năm không có trường hợp ngộ độc thực phẩm hay tai nạn trong trường, chế độ ăn của trẻ đảm bảo đủ chất, đủ lượng của 4 nhóm thực phẩm.

+ Số trẻ SDD thể nhẹ cân: 5/572 chiếm 1% - giảm 0,9% so với đầu năm học.

+ Số trẻ thừa cân và béo phì: 11/572 chiếm 1,8% tăng 0,3% so với đầu năm

+ Số trẻ SDD thể thấp còi: 15/572 chiếm 2,6% - giảm 1,2% so với đầu năm học.

2.2. Công tác giáo dục:

- 18/18 nhóm, lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN, tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non” và “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

- 4/4 lớp 5 tuổi thực hiện bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, có đánh giá kết quả, thực hiện điều chỉnh kế hoạch phù hợp.

- 18/18 nhóm, lớp thực hiện tốt việc xây dựng môi trường học tập, trang trí nhóm lớp lấy trẻ làm trung tâm hợp lý phù hợp với chủ đề, giáo viên có sự linh hoạt, sáng tạo trong thực hiện chương trình, tổ chức đánh giá trẻ cuối chủ đề để chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ.

- Trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, tự tin phù hợp yêu cầu phát triển từng độ tuổi.

- Trong năm học, nhà trường phối hợp với phụ huynh và các ban ngành đoàn thể trong TT đã tổ chức thành công các hoạt động như: *Vui tết trung thu, Vui tết thiếu nhi....*

3. Cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng đồ chơi, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường Xanh, sạch, đẹp.

- Nhà trường có tổng diện tích: 3678,4 m² với 18 phòng học, 7 phòng chức năng. Thực hiện tự đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT- BGDDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định kiểm định chất lượng và trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, nhà trường tiếp tục duy trì và phát triển những tiêu chí đạt, tham mưu, từng bước hoàn thiện tiêu chí còn hạn chế để sớm được công nhận lại chuẩn.

- Trong năm nhà trường tích cực tạo môi trường cho trẻ hoạt động, đảm bảo môi trường Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn thiết thực thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”

- Thiết bị nuôi dưỡng, đồ dùng, đồ chơi được bổ sung theo hướng hiện đại cơ bản đáp ứng yêu cầu chăm sóc-giáo dục trẻ.

4. Đội ngũ CBQL và giáo viên:

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là: 39 người. Trong đó:

- Cán bộ quản lý: 03 người; Giáo viên biên chế và hợp đồng dài hạn: 25 người ; GV hợp đồng trường: 10 người. Nhân viên kế toán: 1 người

CB, GV tâm huyết với nghề, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ (Trong năm có 5 GV tốt nghiệp ĐHMN hệ vừa làm vừa học)

Hạn chế:

Thiếu nhiều giáo viên (thiếu 15 GV) ảnh hưởng đến chất lượng CSGD trẻ

Giáo viên hợp đồng trường đời sống còn khó khăn, chưa yên tâm công tác.

Một số giáo viên ý thức chưa cao, có GV vi phạm chính sách Kế hoạch hóa gia đình

5. Công tác xã hội hóa giáo dục:

Tuyên truyền về GDMN, phổ biến kiến thức nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ. Tổ chức tốt ngày hội ngày lễ tạo cho trẻ tâm thế thích đến trường đến lớp, tạo được niềm tin của phụ huynh và cộng đồng đối với nhà trường.

Xác định nhiệm vụ xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia giai đoạn tiếp theo nên nhà trường đã xây dựng kế hoạch, tích cực tham mưu với lãnh đạo địa phương, tăng cường XHHGD để sửa sang cơ sở vật chất, bổ sung các trang thiết bị trong và ngoài lớp học, cải tạo lại sân vườn tạo khuôn viên Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn cho trẻ hoạt động và vui chơi.

6. Công tác thi đua:

Kết quả xét duyệt thi đua

- 4 CB, GV đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở;
- 23 CB, GV đạt danh hiệu LĐTT.
- 01 GV được UBND tỉnh tặng Bằng khen
- 02 GV được Sở GD&ĐT tặng Giấy khen
- Trường xếp thứ 11/34 trường trong huyện

*** Đánh giá chung**

1. Những điểm mạnh:

- Quy mô trường, lớp ổn định. Tổng số: 18 nhóm, lớp. Tỷ lệ trẻ nhà trẻ và mẫu giáo đến lớp cao hơn bình quân chung của huyện. (Nhà trẻ đạt 55% DSĐT, mẫu giáo đạt 100% DSĐT)

- Cơ sở vật chất ngày càng được tăng cường.
- Công tác XHHGD phát triển mạnh mẽ tập trung vào mua sắm đồ dùng đồ chơi, cải tạo nâng cấp sân chơi cho các khu mầm non.
- Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ giữ vững trẻ khoẻ mạnh, nhanh nhẹn, nhận thức tốt đặc biệt trẻ MG 5 tuổi.

2. Những khó khăn hạn chế:

- Trường thiếu nhiều giáo viên theo quy định tại Thông tư 06/2016/TTLT - BGDDT - BNV ngày 16 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục - Đào tạo và Bộ Nội Vụ Quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập (Thiếu 15 GV chưa kể nhân viên dinh dưỡng). Số giáo viên hợp đồng trường đông, kinh phí hỗ trợ lương GV hợp đồng còn hạn chế.

- Một bộ phận giáo viên hạn chế về kỹ năng nghề nghiệp, chưa linh hoạt trong tổ chức các hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ.

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nhiệm vụ chung

Thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của ngành. Xây dựng kế hoạch thực hiện các văn bản pháp luật được ban hành theo Luật Giáo dục. Nâng cao năng lực, phẩm chất đội ngũ giáo viên mầm non. Duy trì ổn định tỉ lệ trẻ tới trường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non; tăng cường năng lực quản trị nhà trường, đẩy mạnh tự chủ gắn với thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường. Tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, phát triển chương trình, đổi mới hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo định hướng “lấy trẻ làm trung tâm” gắn việc tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ với giáo dục STEM. Triển khai thực hiện giai đoạn 2 chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị tốt cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền; trú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ và bồi dưỡng giáo viên; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo.

2. Nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chuyên đề giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tổ chức tốt ngày hội ngày lễ cho trẻ.

Nâng cao chất lượng nuôi ăn bán trú, đảm bảo an toàn, khoa học và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GV đảm bảo các hoạt động chăm sóc giáo dục đều lấy trẻ làm trung tâm. Tuyệt đối không xảy ra bạo lực trong trường mầm non.

Duy trì, giữ vững mô hình trường đạt Chuẩn “Xanh – sạch – Đẹp – An toàn”, trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, từng bước phấn đấu được công nhận lại chuẩn, đạt danh hiệu “Tập thể lao động Tiên tiến”.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

Triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua do ngành và các cấp phát động.

b. Biện pháp:

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; hướng dẫn bồi dưỡng, tập huấn, thực hiện tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tiếp tục triển khai phong trào thi đua với chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, đưa nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” thành các hoạt động thường xuyên trong trường.

Tổ chức triển khai và thực hiện các văn bản, Nghị quyết của các cấp; bồi dưỡng giáo viên có kiến thức, phương pháp tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chăm sóc, giáo dục trẻ, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, giáo viên về rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, nêu cao tinh thần trách nhiệm, kỷ cương, tình thương trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm ngăn ngừa kịp thời các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo; tạo cơ hội, động viên khuyến khích cán bộ, giáo viên học tập và sáng tạo.

Xây dựng quy tắc ứng xử, nếp sống văn hóa trong nhà trường, luôn tạo mối quan hệ gần gũi cởi mở giữa giáo viên và trẻ, giữa trẻ và trẻ, giữa giáo viên với giáo viên, giữa giáo viên và phụ huynh...

Chỉ đạo cán bộ, giáo viên ký cam kết thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động và phong trào thi đua và các quy định của ngành, của địa phương.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc duy trì thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua để các hoạt động của nhà trường trở thành hoạt động thường xuyên, có chiều sâu và đi vào chất lượng.

Bổ sung một số tài liệu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuyện kể về Bác Hồ (sách, tranh ảnh, băng đĩa...), các văn bản quy định đạo đức nghề nghiệp trong chăm sóc, giáo dục trẻ để giúp giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ.

2. Phát triển mạng lưới trường, lớp; huy động trẻ đến trường và nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi

a. Chỉ tiêu phân đầu.

Mở 5 nhóm trẻ và 13 lớp mẫu giáo, tập trung huy động trẻ nhà trẻ đến lớp. Cụ thể:

- Nhà trẻ huy động trẻ đến trường: 121/241 trẻ, tỷ lệ 50% độ tuổi dân số.
 - Tỷ lệ nuôi ăn bán trú 100% tổng số trẻ nhà trẻ đến trường
 - Mẫu giáo huy động trẻ đến trường: 355/355 trẻ, tỷ lệ 100% độ tuổi dân số.
 - Tỷ lệ nuôi ăn bán trú 100% tổng số trẻ mẫu giáo đến trường
 - Giữ vững đơn vị đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi
- Tỷ lệ chuyên cần nhà trẻ đạt 92 trở lên, mẫu giáo 97% trở lên.

Kế hoạch số lượng giao các lớp

STT	Nhóm, lớp	Số lượng Ra lớp	Số lượng nuôi ăn bán trú	Ghi chú
1	NT 18-24TA	24	24	
2	NT 18-24TB	22	22	
3	NT 24-36T A1	25	25	
4	NT 24-36T A2	25	25	
5	NT 24-36T B	25	25	
	+ Nhà trẻ	121	121	
6	Lớp 3 tuổi A1	25	25	
7	Lớp 3 tuổi A2	25	25	
8	Lớp 3 tuổi A3	25	25	
9	Lớp 3 tuổi B1	22	22	
10	Lớp 3 tuổi B2	22	22	
11	Lớp 4 tuổi A1	27	27	
12	Lớp 4 tuổi A2	27	27	
13	Lớp 4 tuổi A3	27	27	
14	Lớp 4 tuổi B1	27	27	

15	Lớp 5 tuổi A1	32	32	
16	Lớp 5 tuổi A2	32	32	
17	Lớp 5 tuổi A3	32	32	
18	Lớp 5 tuổi B	32	32	
	+ MG	355	355	
	Tổng cộng	476	476	

b. Biện pháp thực hiện.

- Làm tốt công tác điều tra phổ cập thời điểm tháng 8 năm 2020, số liệu chính xác, trung thực làm căn cứ để nhà trường giao chỉ tiêu số lượng cho các lớp. Hồ sơ phổ cập ghi chép rõ ràng, khoa học.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Nâng cao chất lượng CSGD trẻ để phụ huynh yên tâm, tin tưởng cho trẻ đến trường.

Làm tốt công tác tuyên truyền, đẩy mạnh các hoạt động vui chơi trải nghiệm trong các ngày lễ, hội: Ngày hội đến trường, trung thu, 20/11, tết nguyên đán, tết thiếu nhi...

Tích cực cải tạo môi trường trong ngoài lớp học để thu hút trẻ đến trường.

3. củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi.

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình mẫu giáo 5-6 tuổi.
- Giữ vững chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi.

b. Biện pháp:

Tiếp tục tham mưu tập trung ưu tiên nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập. Triển khai cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ, chính sách khác đối với trẻ em.

4. Nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ:

4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.
- Xây dựng và thực hiện hiệu quả chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”.
- Được UBND huyện công nhận trường đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.

b. Biện pháp

- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, GV, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, môi trường “học bằng chơi” cho trẻ tại trường, lớp mầm non theo Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 505/CT-BGDĐT ngày 20/2/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục; Chỉ thị 939/CT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường các giải pháp phòng chống bạo lực học đường, Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Nam Định về thực hiện quy định môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường trên đại bàn tỉnh; Công văn số 203/UBND-VP7 ngày 06/6/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước về GDMN ngoài công lập.

- Tổ chức bồi dưỡng cho 100% cán bộ quản lý giáo viên nhân viên nắm chắc các quy định về đạo đức nhà giáo; tăng cường giáo dục phòng chống bạo lực học đường, giáo dục phòng chống tai nạn, thương tích, giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em trong các cơ sở GDMN theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử trong trường mầm non theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Căn cứ Kế hoạch số 157/KH-BGDĐT ngày 13/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT); Kế hoạch số 405/KH-SGDĐT ngày 26/03/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định; kế hoạch số 158/KH-PGDĐT ngày 15/4/2020 của Phòng GD&ĐT về kế hoạch chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”, nhà trường xây dựng và thực hiện chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non” cụ thể phù hợp với đơn vị mình.

- Thực hiện nghiêm túc nhật ký giao nhận trẻ, quy chế đóng mở cổng trường theo đúng quy định.

- Kiểm tra thường xuyên các khu, nhóm lớp để đánh giá, chỉnh sửa những điều kiện không đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tiếp thu và tìm hiểu các ý kiến của phụ huynh, có biện pháp kịp thời đối với những giáo viên có biểu hiện tiêu cực trong giao tiếp, ứng xử với trẻ.

4.2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ được nuôi bán trú, đảm bảo với đầy đủ nhu cầu dinh dưỡng theo chế độ ăn của trẻ, tỉ lệ các chất cân đối.

- Các bếp ăn bán trú thực hiện nghiêm túc theo bản cam kết An toàn vệ sinh thực phẩm.

- 100% trẻ đến lớp được khám và theo dõi sức khỏe, phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng so với đầu năm học, hạn chế tốc độ tăng cân với trẻ béo phì.

Riêng trẻ mẫu giáo 5 tuổi giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thấp còi theo tuổi dưới 3%.

- 100% các nhóm, lớp thực hiện tốt giáo dục vệ sinh cá nhân cho trẻ. Riêng trẻ 5 tuổi thực hiện các thao tác vệ sinh thành thạo, tự giác.

- 100% các nhóm lớp có biện pháp tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

b. Biện pháp:

- Làm tốt công tác tuyên truyền về chất lượng và tầm quan trọng của dinh dưỡng trong trường mầm non.

- Xây dựng thực đơn hàng ngày theo tuần, theo mùa, tận dụng thực phẩm tại địa phương, các món ăn không lặp lại trong vòng 02 tuần Nhà trẻ ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ; mẫu giáo ăn 1 bữa chính, 1 bữa phụ không kể sữa và hoa quả.

- Xây dựng khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi, đáp ứng nhu cầu khuyến nghị cơ cấu năng lượng và đảm bảo đủ nước uống cho trẻ theo quy định trong chương trình GDMN, trú trọng cải tiến các món ăn và phối hợp các món ăn trong ngày hợp lý. Tăng cường Ca, B1 trong thực đơn bữa ăn của trẻ, tăng cường rau xanh cho trẻ trong các bữa ăn.

- Thực phẩm phải đảm bảo chất lượng tươi sống, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, có nguồn gốc rõ ràng.

- Thực hiện nghiêm túc giao nhận lương thực, thực phẩm trong các bữa ăn của trẻ (phải có cha mẹ trẻ tham gia vào quá trình giao nhận thực phẩm)

- Tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản giai đoạn 2018-2025”.

- Trú trọng công tác bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

- Triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Phối hợp với trạm Y tế triển khai các biện pháp phòng chống các dịch bệnh cho trẻ em trong trường mầm non. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao (trẻ 01 đến 60 tháng) hoặc theo BMI theo tuổi (trẻ 61 tháng đến 78 tháng) theo quy định.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại trường.

+ Làm tốt khâu lưu mẫu thức ăn hàng ngày và nấu đủ nước uống cho trẻ, nước mát về mùa hè và ấm về mùa đông.

+ Giáo viên và nhân viên y tế trực tiếp tổ chức cân đo 3 lần/năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3), theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng, quản lý hồ sơ sức khỏe của trẻ và báo cáo định kỳ với nhà trường

+ Làm tốt công tác tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

4.3. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

a. Chỉ tiêu phấn đấu

100% Nhóm, lớp thực hiện Chương trình GDMN theo quy định hiện hành, trẻ học 2 buổi/ngày, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, thực hiện có hiệu quả thực hiện đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” phát triển chương trình, ứng dụng các phương pháp, chương trình của các nước tiên tiến như chương trình Montessori, STEM.

100% các nhóm lớp xây dựng và thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ phù hợp với độ tuổi, tình hình của trường lớp, địa phương.

Tổ chức tốt các hoạt động ngày hội, ngày lễ và các hoạt động ngoại khóa trong năm.

95% số trẻ mẫu giáo bước đầu có kỹ năng tự phục vụ.

80% số trẻ nhanh nhẹn, hoạt bát, giao tiếp tự tin, nói năng lễ phép, tự tin thể hiện hát múa, đọc thơ, kể chuyện...trong các ngày lễ hội; 20% trẻ mẫu giáo có thể làm MC dẫn chương trình văn nghệ trong các ngày lễ hội, các sự kiện của lớp, của trường.

b. Biện pháp:

Tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo Chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương theo Thông tư 28/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT về chương trình GDMN. Phát triển Chương trình GDMN gắn với điều kiện thực tiễn địa phương.

Tiếp tục tổ chức có hiệu quả việc thực hiện đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN; Giáo dục phát triển hành vi, thói quen tốt cho trẻ; Giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi, tăng cường tổ chức hoạt động trải nghiệm theo nhóm, không để cho trẻ ngồi học tại chỗ thụ động, quan tâm phát triển năng lực cá nhân. Tổ chức các hoạt động tập thể, múa hát, trò chơi vận động nhanh, mạnh, bền, khéo, lao động trực nhật, tự phục vụ.

Tổ chức các hoạt động giáo dục theo phương pháp học bằng chơi, đưa các hoạt động trải nghiệm, ứng dụng thực tế vào các hoạt động giáo dục hàng ngày của trẻ.

Tổ chức cho giáo viên cốt cán học tập các đơn vị đã áp dụng phương pháp giáo dục Montessori, STEM vận dụng trên cơ sở điều kiện thực tế để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Thường xuyên ghi lại các hoạt động giáo dục của nhà trường trong năm học, làm tư liệu tuyên truyền, làm căn cứ để xây dựng và điều chỉnh kế hoạch phù hợp với trẻ, phù hợp với nhà trường.

Chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của chương trình GDMN.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi theo quy định, đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN, nâng cao chất lượng CSGD, chuẩn bị tâm thế cho trẻ em năm tuổi vào lớp 1. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 của Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh tình trạng dạy trước chương trình lớp 1.

Cung cấp kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ cho cha mẹ dưới nhiều hình thức. Xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

Thực hiện đầy đủ các chính sách dành cho trẻ khuyết tật. Tạo điều kiện thuận lợi giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ khuyết tật. Đẩy mạnh công tác truyền thông tới gia đình và cộng đồng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

4.4. Chuyên đề:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, thực hiện chuyên đề “Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ trong trường mầm non”

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

- 100% nhóm, lớp có môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm đạt loại khá, tốt.

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch phù hợp với đặc điểm của lớp học, tình hình thực tế của địa phương; tổ chức tốt các hoạt động lấy trẻ làm trung tâm, linh hoạt, sáng tạo trong phương pháp, tạo điều kiện cho trẻ được thực hành, khám phá và trải nghiệm. Trú trọng nội dung phát triển tình cảm kỹ năng xã hội trong các hoạt động, hình thành ở trẻ kỹ năng xã hội phù hợp độ tuổi.

- 100% nhóm, lớp tổ chức đánh giá sự phát triển của trẻ đúng, chính xác từ đó điều chỉnh kế hoạch tổ chức hoạt động phù hợp với trẻ.

b. Biện pháp:

- Tiếp tục cải tạo môi trường, tạo các góc mở trong và ngoài lớp, tạo không gian cho trẻ hoạt động, khám phá và sáng tạo

- Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, GV; xây dựng kế hoạch cụ thể từ nhà trường đến các nhóm, lớp, kế hoạch được thông qua trước HĐSP nhà trường và yêu cầu 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc.

- Tổ chức cho CBQL, GV tham dự dự các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, miền tổ chức và tham quan môi trường học tập ở những đơn vị mạnh trong như MN Hải Anh, MN Hải Tân, MN Hải Thanh...

- Ban giám hiệu tăng cường công tác kiểm tra, dự giờ, duyệt giáo án kịp thời giúp giáo viên tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Các tổ chuyên môn triển khai chuyên đề “Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ trong trường mầm non”, xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức các giờ hoạt động mẫu, rút kinh nghiệm và đưa vào thực hiện.

4.5. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

Tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngày Hội ngày Lễ cho trẻ, đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống lồng ghép vào các hoạt động giáo dục, các hoạt động ngoại khóa phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, địa phương và chương trình giáo dục.

100% các ngày hội ngày lễ của bé trẻ được làm MC dẫn chương trình, 100% các cháu tham dự ngày hội ngày lễ được tham gia hoạt động với nhiều hình thức khác nhau.

Mở lớp giáo dục kỹ năng sống và các môn nghệ thuật đáp ứng nhu cầu gửi con của phụ huynh và xu thế phát triển chung của xã hội.

Tổ chức cho trẻ 4, 5 tuổi tham quan chùa Phúc An, Bảo tàng Hải Hậu, Ban chỉ huy quân sự huyện ...

b. Biện pháp

Duy trì các hoạt động ngày Hội ngày lễ cho trẻ trong trường mầm non, chủ động lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức phù hợp với từng ngày Hội, ngày lễ để tạo cho trẻ có một sân chơi bổ ích, ý nghĩa: Ngày hội đến trường, Tết trung thu, Ngày Hội xuân - Ngày Hội của cô và mẹ 8/3, Bé vui tết thiếu nhi).

Làm tốt công tác tuyên truyền vận động phụ huynh tham gia, ủng hộ các hoạt động ngày hội ngày lễ cho trẻ, tranh thủ sự ủng hộ của cha mẹ trẻ giúp đỡ nhà trường, đồng hành cùng nhà trường trong việc tổ chức ngày Hội, ngày lễ cho trẻ.

- Tuyên truyền, phối kết hợp với cha mẹ trẻ, các ban ngành đoàn thể đồng thời kêu gọi tài trợ tạo nguồn kinh phí tổ chức các ngày hội, ngày lễ, các hoạt động tham quan đạt hiệu quả, ý nghĩa.

- Căn cứ nhu cầu tự nguyện đăng ký của phụ huynh cho con được tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và các môn nghệ thuật nhà trường đầu tư cơ sở vật chất và phân công giáo viên dạy.

- Quán triệt tới đội ngũ cán bộ, giáo viên tạo điều kiện cho trẻ về tâm lý, cơ sở vật chất, đồng hành cùng trẻ để giúp trẻ vui vẻ khám phá, trải nghiệm

5. Các điều kiện thực hiện

5.1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị chăm sóc-giáo dục trẻ và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đảm bảo đủ phòng học, phòng chức năng theo quy định.
- Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu đúng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2013 của Bộ GD&ĐT quy định danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN: Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo 3,4 tuổi, nhà trẻ đủ 85%, lớp MG 5 tuổi có đủ 100%; 100% số trường sử dụng quản lý tài sản, thiết bị đúng đối tượng.
- Tiếp tục nâng cấp cơ sở vật chất gồm làm mái che khu vui chơi, cải tạo 1 phòng vệ sinh, bổ sung thiết bị, đồ dùng nuôi dạy, tài liệu, học liệu, đồ dùng cho các lớp đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.
- Các khu, các lớp sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có, 100% đồ chơi ngoài trời có mái che đảm bảo cho trẻ được chơi an toàn.
- Phấn đấu trường được công nhận lại trường chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT- BGDĐT.

b. Biện pháp:

Tích cực tham mưu với địa phương bổ sung thêm phòng chức năng đảm bảo theo yêu cầu của trường chuẩn quốc gia

Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi theo kết quả kiểm kê tài sản cuối năm học 2019-2020 đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDMN bằng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Tổ chức đánh giá, hội thảo phổ biến nhân rộng những sản phẩm đồ dùng đồ chơi tự làm có chất lượng tốt; Quan tâm chỉ đạo việc khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có. 100% đồ chơi ngoài trời có mái che đảm bảo cho trẻ được chơi an toàn.

Phát động phong trào cô và trẻ làm đồ dùng đồ chơi, tổ chức hội thi, triển lãm đồ dùng, đồ chơi tự làm (ưu tiên các đồ dùng đồ chơi phục vụ tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng tích hợp, theo phương châm “học bằng chơi, chơi mà học”. tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng, đồ chơi.

5.2. Đội ngũ

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

- 100% Cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện tốt các quy định về kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong cơ quan hành chính.
- Giáo viên dạy lớp MG 5 tuổi có trình độ chuyên môn trên chuẩn, có kỹ năng nghề nghiệp tốt, phẩm chất đạo đức tốt, sử dụng vi tính, khai thác thông tin trên mạng áp dụng vào bài giảng thành thạo.
- 100% cán bộ quản lý được bồi dưỡng về công tác quản lý trường học, nắm vững và triển khai có hiệu quả các văn bản quy định hiện hành.

- 100% CBQL, GV được bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên theo chương trình Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của đảng, nhà nước, của ngành và của địa phương, thực hiện nghiêm túc quy chế sử dụng điện thoại di động, máy tính... trong thời gian thực hiện chế độ sinh hoạt tại trường mầm non.

- 100% các khu của các trường mầm non đều có CBQL thường trực.

- 100% giáo viên tham dự Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp huyện xếp loại giỏi (dự kiến tổ chức tháng 12/2020).

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, qui định của ngành, thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo

- Thực hiện tốt việc quản lý, đánh giá, cán bộ quản lý chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường mầm non đảm bảo chất lượng của đội ngũ tương xứng với trình độ đào tạo.

- Đảm bảo thực hiện đúng chế độ chính sách cho giáo viên theo qui định hiện hành. Giáo viên hợp đồng trường hỗ trợ lương hệ số 1.86 mức lương cơ bản.

b. Biện pháp thực hiện.

Triển khai, tuyên truyền Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 9/9/2016 của UBND tỉnh Nam Định về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong cơ quan hành chính, Chỉ thị số 1737/CT-TTg ngày 15/5/2018 và Quyết định số 16/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo đến toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên trong các cơ sở GDMN.

Căn cứ vào Quy định Chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non đồng thời kết hợp với các nội quy quy định của ngành, của địa phương và nhà trường, các trường xây dựng các tiêu chí thi đua rõ ràng, cụ thể tới từng đối tượng, để CBQL và GV phấn đấu, rèn luyện.

Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên. Coi trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, tình thương, trách nhiệm đối với trẻ cho giáo viên.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GVMN thực hiện Chương trình GDMN theo Thông tư 28/2016/TT-BGD-ĐT. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường hình thức sinh hoạt chuyên môn theo khối, tổ, nhóm, tập trung, qua mạng; coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm” cho CBQL, GVMN. Nâng cao năng lực CBQL, GVMN ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

Chỉ đạo bồi dưỡng thường xuyên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non (ban hành kèm theo Thông tư số 12/2019TT-BGDĐT

ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên (ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường, lựa chọn giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp huyện.

Cập nhật thường xuyên số lượng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục các cấp trên phần mềm cơ sở dữ liệu về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý trong toàn ngành.

Triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025. Lựa chọn, xây dựng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non cốt cán theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

Thường xuyên quan tâm công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống cho cán bộ, quản lý giáo viên, xây dựng tập thể sư phạm nhà trường đoàn kết, tôn trọng, hợp tác nhau trong công việc.

Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên học lớp đại học mầm non để nâng cao trình độ. Thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ theo Luật giáo dục mới đối với giáo viên chưa đạt chuẩn. (Có 4 giáo viên chưa đạt chuẩn không kể giáo viên hợp đồng)

Tham mưu thực hiện bổ nhiệm, bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên và xếp lương đúng quy định; thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách nhằm tạo động lực, điều kiện để đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

5.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và công tác xã hội hóa về GDMN

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

- 100% các lớp và các khu có góc tuyên truyền.
- Đảm bảo 100% các bậc cha mẹ có con gửi nhà trẻ và các lớp mẫu giáo được tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ.
- Huy động các nguồn lực tạo nguồn kinh phí, trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

b. Biện pháp:

- Chỉ đạo các khu, các lớp xây dựng góc tuyên truyền
- Tổ chức họp ban đại diện phụ huynh để tuyên truyền và thống nhất quan điểm chỉ đạo thực hiện.

+ Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, đổi mới nội dung, đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền và tài liệu truyền thông, kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ phù hợp với nhiệm vụ của ngành học và điều kiện thực hiện của nhà trường

+ Tập huấn cho giáo viên về cách tuyên truyền, cách trang trí nhóm lớp nâng cao chất lượng nuôi dạy trẻ. Tăng cường khuyến khích giáo viên viết bài tuyên truyền về công tác thực hiện chương trình chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của trường, lớp mang lại hiệu quả tốt. Giới thiệu các kinh nghiệm hay trong công tác giảng dạy, chăm sóc, thực hiện các phong trào thi đua của ngành, của trường, địa phương.

- Tiếp tục vận động các tổ chức cá nhân đầu tư nguồn lực để phát triển GDMN; tranh thủ sự ủng hộ của các cấp, các ngành, các ban ngành đoàn thể; sự đồng thuận ủng hộ của cha mẹ trẻ sắm đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị, nâng cấp CSVC đảm bảo các điều kiện thực hiện chương trình GDMN.

6. Công tác quản lý, kiểm tra, thi đua-khen thưởng

6.1 Chỉ tiêu

a. Nâng cao chất lượng quản lý, chỉ đạo chuyên môn.

- Nhà trường thường xuyên cập nhật, phổ biến quán triệt các văn bản pháp luật được ban hành theo Luật Giáo dục năm 2019.

- CBQL tự học tập, rèn luyện nâng cao kỹ năng quản lý trong xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, kiểm tra đôn đốc thực hiện kế hoạch.

- Nhà trường thực hiện đúng các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo an toàn trong quản lý. Kiên quyết không để xảy ra đơn kiện, CBQL, GV vi phạm đạo đức nhà giáo và mất đoàn kết nội bộ.

+ Tổ chức triển khai mọi hoạt động của nhà trường vào kỷ cương nề nếp, lấy hiệu quả chất lượng làm thước đo đánh giá, thực hiện đúng quy chế dân chủ, công khai.

+ Tổ chức cho giáo viên học tập nội quy, quy chế trường mầm non, quy chế về chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch hàng tháng, tuần. Triển khai, tổ chức thực hiện các kế hoạch kịp thời đồng bộ. Linh hoạt khi điều hành tổ chức thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình và diễn biến phát triển thực tế tại trường.

- Thực hiện đúng thời gian báo cáo, thể thức trình bày các văn bản phải đúng quy định, số liệu thống kê chính xác, trung thực rõ ràng, thống nhất.

- Thực hiện nghiêm túc các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định của Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT.

- Đẩy mạnh chất lượng các chuyên đề, chất lượng hội giảng nhằm nâng cao tay nghề cho giáo viên.

- Tổ chức tốt hội họp sinh hoạt:

+ Hội đồng sư phạm vào sáng thứ 7 tuần 4 hàng tháng.

+ Sinh hoạt tổ chuyên môn các khối vào sáng thứ 7 tuần 1 và tuần 3 hàng tháng.

+ Hội phụ huynh vào đầu mỗi học kỳ để triển khai kế hoạch hoạt động của nhà trường và thỏa thuận các khoản kinh phí đóng góp của trẻ phục vụ học tập và nuôi dưỡng. Cùng với nhà trường bàn biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ có chất lượng tốt.

b. Công tác kiểm tra.

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên:

Đợt 1: tháng 10/2020 - kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên

Đợt 2: tháng 11/2020 – kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề gv

Đợt 3: tháng 3/2021 – kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề gv

Kiểm tra thường xuyên: các ban, bộ phận

Kiểm tra đột xuất

-Danh sách GV được kiểm tra trong năm học:

Thời gian	Qui mô KT	Giáo viên được kiểm tra		Ghi chú
		Họ tên	Tổ, khối	
11/2020	KT toàn diện	Nguyễn Thị Hiền	5T	
		Nguyễn Thị Lan	4T	
		Nguyễn Thị Lụa	NT	
		Hoàng Thị Nga	4T	
	KT chuyên đề	Mai Thị Hiếu	NT	
		Đỗ Thị Nhung	NT	
		Vũ Thị Loan	DD	
		Trần Thị Nhài	NT	
		Vũ Thị Lái	NT	
		Đỗ Thị Nhàn	5T	

		Trần Thị Minh	NT	
		Sầm Thị Bích Liên	5T	
3/2021	KT toàn diện	Trần Thị Thu	DD	
		Phạm Thị Hằng	4T	
		Nguyễn Thị Thu Hiền	3T	
		Trần Thị Mai Sen	NT	
	KT chuyên đề	Đỗ Thị Phương Thanh	5T	
		Đinh Thị Hồng	NT	
		Phạm Thị Hải	3T	
		Lại Thị Hồng Mến	5T	
		Mã Thị Biền	3T	
		Nguyễn Thị Lý	3T	
		Nguyễn Thị Sơn	3T	
		Trần Thị Thêu	DD	
		Phạm Thị Ngoan	4T	

+ 30% giáo viên được kiểm tra toàn diện (Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống; Việc thực hiện các quy định về chuyên môn nghiệp vụ; Việc thực hiện các nhiệm vụ khác được giao; Khả năng phát triển của giáo viên)

+ 70% giáo viên được kiểm tra chuyên đề: Kiểm tra trình độ nghiệp vụ sư phạm; kiểm tra thực hiện chương trình kế hoạch chăm sóc-giáo dục; Kiểm tra hồ sơ, sổ sách; Kiểm tra việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, việc bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn nghiệp vụ...

- Kiểm tra hoạt động của các tổ, nhóm chuyên môn, các bộ phận.

* Đối với GV hợp đồng trường: BGH thường xuyên dự các hoạt động, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn.

c. Xây dựng điểm :

Chỉ đạo khu điểm toàn diện: khu A

Xây dựng lớp điểm: Lớp 5 tuổi A2

Lớp 4 tuổi A1

Nhóm 24-36 tháng A1

d. Công tác chỉ đạo thi đua:

Thực hiện tốt các tiêu chí thi đua của ngành, phấn đấu xếp loại thi đua:

- Trường: Tập thể lao động tiên tiến

- Chi bộ: trong sạch, vững mạnh,

- Công đoàn: vững mạnh, xuất sắc,
- Có 4-5 chiến sỹ thi đua cơ sở
- Có 85% CB-GV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến
- Có CB-GV được khen cao

5.2. Biện pháp thực hiện.

*** Công tác kiểm tra.**

- Duy trì hoạt động của Ban kiểm tra nội bộ, thực hiện theo đúng nội dung kế hoạch kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra coi trọng công tác tư vấn, thúc đẩy, rút kinh nghiệm cho giáo viên.

- Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất, kiểm tra thường xuyên.

*** Công tác thi đua.**

- Đẩy mạnh phong trào thi đua, đổi mới công tác chỉ đạo thi đua với mục tiêu chất lượng hiệu quả theo đúng tiêu chí đánh giá thi đua của Phòng hướng dẫn.

- Không xét danh hiệu thi đua với GV để xảy ra mất an toàn cho trẻ trong trường và có vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tổ chức tốt cho cán bộ quản lý và giáo viên học tập các danh hiệu thi đua từ đó đăng ký phần thưởng.

- Công khai xếp loại thi đua hàng tháng và quá trình phấn đấu trong năm học.

*** Công tác chỉ đạo điểm.**

- Nhà trường tăng cường đầu tư CSVC cho khu điểm, lớp điểm, bồi dưỡng chuyên môn cho GV dạy lớp điểm, coi trọng công tác kiểm tra khu điểm, lớp điểm từ đó rút kinh nghiệm nhân ra diện rộng.

- Ban giám hiệu nhà trường tăng cường công tác kiểm tra đột xuất để giúp đỡ giáo viên đồng thời tạo nề nếp cho nhà trường.

- Phân công chức năng nhiệm vụ cho từng thành viên trong trường rõ ràng, phù hợp với năng lực sở trường của từng người.

- Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, hội phụ huynh để tạo mọi điều kiện cho nhà trường hoạt động.

*** Công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn.**

- Ban giám hiệu nhà trường xây dựng tốt kế hoạch năm học, trên cơ sở kế hoạch chỉ đạo của Phòng Giáo dục - Đào tạo và bám sát với tình hình kinh tế, chính trị của địa phương, kế hoạch cụ thể hàng kỳ, hàng tháng, hàng tuần, Tổ chức tốt hội nghị cán bộ công chức viên chức, giáo viên được tham gia góp ý kế hoạch năm học của nhà trường.

- Tổ chức cho CB-GV ký và thực hiện tốt cuộc vận động "Hai không", CBGV thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua do ngành phát động

- Đưa mọi hoạt động của nhà trường vào kỷ cương nề nếp, lấy hiệu quả chất lượng làm thước đo đánh giá, thực hiện dân chủ, công khai. Cán bộ quản lý phải nắm chắc các văn bản Quy phạm pháp luật về GDMN, phải nắm chắc

chuyên môn, quản lý tốt đội ngũ, tham mưu tốt, có uy tín với địa phương, giáo viên, cha mẹ trẻ, có kế hoạch tự nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, công tác quản lý.

- Phân công công việc hợp lý cho các đ/c trong BGH, chú trọng phát huy vai trò của tổ chuyên môn, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện chế độ trực ban, giao ban, trực ca hàng ngày, hàng tuần rút kinh nghiệm chỉ đạo kiên quyết không để xảy ra mất an toàn trong trường.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ lưu trữ hồ sơ, chất lượng hồ sơ tốt. xử lý các văn bản cấp trên và thực hiện chế độ báo cáo kịp thời đúng và chính xác.

- Duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của hội cha mẹ trẻ đưa vào sinh hoạt có nền nếp tạo mọi điều kiện phục vụ nhà trường.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nhà trường tiến hành phân công nhiệm vụ cán bộ giáo viên trong tháng 8 năm 2020, phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn trách nhiệm với từng thành viên, phù hợp năng lực từng người.

1. Ban giám hiệu

1.1. Hiệu trưởng: Phạm Thị Anh Thơ

- Tổ chức nhà trường;
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học;
- Quản lý nhân sự và hồ sơ nhân sự;
- Quản lý trẻ;
- Quản lý chuyên môn;
- Quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường;
- Tổ chức công tác giáo dục tư tưởng chính trị, công tác giữ gìn an ninh trật tự, tạo dựng môi trường sư phạm thân thiện;
- Tổ chức các hội nghị giáo viên, nhân viên, hội nghị liên tịch định kỳ và bất thường;
- Phụ trách công tác phát triển Đảng;
- Phụ trách Hội đồng trường;
- Phụ trách kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục;
- Phụ trách TĐ-KT và Kỉ luật đối với cán bộ, giáo viên;
- Phụ trách thống kê, tổng hợp giáo viên, trẻ, CSVN;
- Phụ trách công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia; Công tác chuyển trường và tiếp nhận trẻ;

1.2. Phó Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Nhài

- Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo Chuyên môn Nhà trẻ, Bồi dưỡng giáo viên.
- Duyệt kế hoạch công tác của tổ chuyên môn, kế hoạch GV;
- Theo dõi và kiểm tra việc thực hiện chương trình.
- Phụ trách quản lý cơ sở vật chất của nhà trường các phòng hành chính, phòng học và các phòng khác; Lập kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất và thiết bị, công cụ bán trú; Kiểm thủ quỹ.
- Những việc khác do Hiệu trưởng ủy quyền.
- Phụ trách khu A

1.3. Phó Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Nhạn

- Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo Chuyên môn Mẫu giáo, dinh dưỡng, bồi dưỡng giáo viên,
- Phụ trách công tác KĐCLGD.
- Duyệt kế hoạch công tác của tổ chuyên môn, kế hoạch GV;
- Theo dõi và kiểm tra việc thực hiện chương trình.
- Phụ trách, lưu trữ hồ sơ phổ cập, hồ sơ bán trú.
- Những việc khác do Hiệu trưởng ủy quyền.
- Phụ trách khu B

2. Tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác;
- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;
- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;
- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên.
- Tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ ít nhất hai tuần một lần.

Căn cứ phân công nhiệm vụ các bộ phận, tổ chuyên môn và cá nhân xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đảm bảo đạt mục tiêu kế hoạch năm học đề ra.

Năm học 2020-2021 tiếp tục thực hiện chủ đề “Đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục”. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Hải Hậu; giám sát tổ chức thực hiện của Đảng ủy - HĐND – UBND thị trấn Yên Định; cùng sự phối kết hợp của ban ngành đoàn thể của địa phương; sự đồng

thuận của cha mẹ trẻ toàn trường. Trên quan điểm phát huy thế mạnh, khắc phục những khó khăn tồn tại, trường mầm non TT Yên Định phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết, không ngừng đổi mới phương pháp, phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học, phát huy các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn “Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn”, trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục, phấn đấu sớm được công nhận lại chuẩn Quốc gia, đạt danh hiệu “Tập thể lao động Tiên tiến” góp phần vào thắng lợi nhiệm vụ năm học của ngành cũng như nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hoá – xã hội của địa phương.

Nơi nhận

- Phòng GD&ĐT
- UBND TT
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Anh Thơ

XÁC NHẬN CỦA UBND TT



**PHÓ CHỦ TỊCH
MAI THẾ BỘI**

PHÒNG GD&ĐT HẢI HẬU



**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
NGUYỄN THỊ MÂY**

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN THEO THÁNG

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM	GHI CHÚ
8/2020	- Họp hội đồng sư phạm, sắp xếp phân công nhiệm vụ đội ngũ giáo viên. - Kiểm tra các điều kiện CSVC trước khi đón trẻ. - Điều tra phổ cập trẻ 0-5 tuổi - Tham mưu với địa phương đầu tư nâng cấp CSVC; - Chuẩn bị các điều kiện, luyện tập văn nghệ cho ngày hội đến trường - Tạo môi trường học tập trong và ngoài lớp	
9/2020	- Tổ chức ngày hội đến trường - Thực hiện chương trình 7/9/2020 - Tổ chức họp hội nghị ban đại diện phụ huynh, họp phụ huynh các lớp - Nộp báo các thống kê đầu năm. Báo cáo phổ cập đầu năm - Huy động trẻ đến lớp, tiếp tục rèn nề nếp thói quen cho trẻ - Tham dự các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ. - Kiểm tra toàn hồ sơ sổ sách nhà trường - Tổ chức hội nghị cán bộ CC-VC - Cán đo trẻ lần 1	
10/2020	- Tổ chức ngày Tết trung thu cho trẻ, luyện văn nghệ biểu diễn vui trung thu - Tiếp tục huy động trẻ đến trường; - Phát động đợt thi đua 8 tuần đầu năm - Kiểm tra HSSS giáo viên - Tổ chức các chuyên đề: “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm”; “Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ trong trường mầm non” - Hội thi giáo viên giỏi cấp trường - Kiểm tra thực hiện phong trào “xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”	
11/ 2020	- Tiếp tục Hội thi giáo viên giỏi cấp trường - Kỷ niệm ngày nhà giáo VN; - Tổ chức bồi dưỡng kiến thức nuôi dạy con bài 1,2,3, - Kiểm tra toàn diện, KT chuyên đề GV;	

12/2020	- Kiểm tra chất lượng kỳ I, đón đoàn kiểm tra chéo. - Tổ chức chuyên đề lĩnh vực phát triển thẩm mỹ, tình cảm XH; Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ; - Cân đo trẻ lần 2 - Nộp báo cáo thống kê ký I; Báo cáo số liệu công tác phổ cập giữa năm học. - Tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp huyện - Họp HĐTĐKT	
01/2021	- Sơ kết kỳ I; triển khai nhiệm vụ kỳ II; - Tiếp tục huy động trẻ đến trường theo kế hoạch; - Tập trung nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng-giáo dục trẻ. - Kiểm tra chuyên đề, quản lý các loại hồ sơ nhà trường; - Tổ chức “Ngày hội bánh chưng xanh”	
02/2021	- Phát động phong trào thi đua đợt 3/2; - Kiểm tra công tác an toàn trường học; - Bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị dạy học;	
3/2021	- Tổ chức kỷ niệm 8/3; ngày 26/3; - Điều tra phổ cập bổ sung. - Kiểm tra toàn diện, KT chuyên đề GV - Cân đo trẻ lần 3	
4/2021	- Kiểm tra chất lượng cuối năm theo tiêu chí thi đua; - Nộp báo cáo thống kê; Báo cáo số liệu công tác phổ cập cuối năm học.	
5/2021	- Phát động thi đua 19/5; - Kết thúc học kỳ II; - Họp HĐTĐKT; - Tổ chức tổng kết năm học, vui tết thiếu nhi	
6+7/2021	- Tổng hợp báo cáo công khai tài chính ; - Tổ chức bàn giao trẻ 5 tuổi cho trường tiểu học từ ngày 1/6-1/7/2021 - Kiểm tra CSVC. Lên kế hoạch sửa chữa cơ sở vật chất. - Phân công CBGV trực hè. Bàn giao CSVC cho bảo vệ./	